TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 29-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Văn Thoại

Ông Hoàng Hữu An

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 03 tháng 5 năm 1990 tại: huyện V ,tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và bà Lưu Thị C, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/5/2022, tạm giam từ ngày 16/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương L, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Hoàng Văn D, có mặt.

2. Vi Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2022 tổ công tác Công an huyện Văn Quan phối hợp với Công an xã B, huyện V làm nhiệm vụ tại thôn B, xã B, huyện V bắt quả tang Hoàng Văn B tàng trữ trong túi áo khoác bên phải trước ngực đang mặc có 01 gói giấy màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng kẻ sọc xanh có chứa chất bột màu trắng. Hoàng Văn B khai nhận đó là chất ma túy Heroine của Hoàng Văn B mua với một người đàn ông không quen biết ở xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, mục đích để sử dụng.

Vật chứng, đồ vật thu giữ được gồm: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,104 gam ma túy Heroine và các vỏ bao gói (cũ); 01 tờ giấy màu trắng vàng diện 7cm x 4cm; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu Nokia, lắp 02 sim, trong đó: 01 sim vinaphone số thuê bao 0886406067, 01 sim viettel số thuê bao 0389517246, máy cũ đã qua sử dụng. Cùng ngày cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Văn Quan khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn B nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan

Tại Kết luận giám định số: 160/KL-KTHS, ngày 14/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn B là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,104 gam, đã trừ bì.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn B khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy Heroine từ tháng 01/2022. Khoảng 10 giờ ngày 13/5/2022 Hoàng Văn B từ nhà ở thôn B, xã B đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến xã G, huyện C, Hoàng Văn B gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng hơn 30 tuổi, dáng người thấp béo, đeo khẩu trang y tế, Hoàng Văn B hỏi người đàn ông này "có ma túy bán không" thì được trả lời là "có, lấy bao nhiêu". Hoàng Văn B đưa cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng thì được người đàn ông đó đưa cho 01 gói giấy màu trắng kẻ sọc xanh bên trong có chứa chất ma túy Heroine. Sau đó Hoàng Văn B lại hỏi đi nhờ xe mô tô của một người đi đường không quen biết để về nhà. Đến nhà Hoàng Văn B lấy một ít ma túy trong gói ma túy vừa mua được ra sử dụng, số ma túy còn lại được cất tại túi áo khoác bên trái, ngay sau đó bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ Hoàng Văn B cùng tang vật.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 11/07/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, không oan. Về các vật chứng được thu giữ là 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,104 gam ma túy Heroine và các vỏ bao gói (cũ); 01 tờ giấy màu trắng vàng diện 7cm x 4cm; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử

dụng liên quan hành vi phạm tội bị cáo đề nghị tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu Nokia, lắp 02 sim, trong đó: 01 sim vinaphone số thuê bao 0886406067, 01 sim viettel số thuê bao 0389517246, máy cũ đã qua sử dụng, bị cáo đề nghị trả lại do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập để đảm bảo thi hành án. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,085 gam Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói (cũ); 01 tờ giấy màu trắng vàng diện 7cm x 4cm; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu Nokia, lắp 02 sim, trong đó: 01 sim vinaphone số thuê bao 0886406067, 01 sim viettel số thuê bao 0389517246, máy cũ đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Hoàng Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh. Hoàng Văn B là người có trình độ văn hóa thấp, không biết chữ, đồng thời là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, việc tiếp cận, nhận thức về pháp luật, về xã hội có phần hạn chế. Bị cáo thực hiện hành vi mặc dù biết là vi phạm pháp luật nhưng không nhận thức rõ ràng được hậu quả nghiêm trọng cũng như hình phạt mà mình sẽ phải gánh chịu. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích là để sử dụng cho bản thân, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn. Quá trình điều tra khai báo thành khẩn, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất do vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về vật chứng: Đề nghị xem xét xử lý các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định. Đối với chiếc điện thoại di động kèm theo sim điện thoại do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa, không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, tại tại thôn B, xã B, huyện Văn Quan, tổ công tác Công an huyện Văn Quan phối hợp với Công an xã B bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn B đang tàng trữ trái phép 0,104 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, nhưng là người thường xuyên sử dụng ma túy do vậy là người có nhân thân không tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn B thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người khuyết tật, dân tộc Nùng sinh sống tại xã vùng ba có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp, không biết chữ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính, xét hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên bị cáo là người khuyết tật, không biết chữ, am hiểu pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối cải, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì "Ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng … tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo (thể hiện tại Biên bản xác minh tại địa phương ngày 25/5/2022) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,085 gam Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói (cũ), 01 tờ giấy

màu trắng vàng diện 7cm x 4cm, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng là vật liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu Nokia, lắp 02 sim, trong đó: 01 sim vinaphone số thuê bao 0886406067, 01 sim viettel số thuê bao 0389517246, máy cũ đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9]] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo thấy rằng mức đề nghị cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên căn cứ tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 5 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,085 gam Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói (cũ); 01 tờ giấy màu trắng vàng diện 7cm x 4cm; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng;

3.2. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu Nokia, lắp 02 sim, trong đó: 01 sim vinaphone số thuê bao 0886406067, 01 sim viettel số thuê bao 0389517246, máy cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2022

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/7/2022)./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện Văn Quan;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hữu An **Tăng Văn Thoại** **Nông Thị Mỹ Phước**